

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/DS-ST.

Ngày: 17-01-2025.

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thay;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 530/2024/TLST-DS, ngày 05 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ A, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị T: Chị Đỗ Thị Thúy M, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số A, Đường số A, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh - là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ký ngày 05-11-2024 (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ G, ấp F, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04-11-2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn chị Đỗ Thị Thúy M trình bày:

Ngày 16-10-2024, chị Nguyễn Thị T có cho anh Nguyễn Thanh L vay số tiền 800.000.000 đồng, có làm giấy nhận nợ do chị T viết, anh L ký và ghi họ tên tại mục người nhận nợ, thỏa thuận lãi suất 3%/tháng (lãi ngày là 1.000 đồng/01 ngày/1.000.000 đồng tiền vay), mục đích vay tiền để đáo hạn Ngân hàng, thời hạn vay 03 ngày kể từ ngày vay. Khi vay anh L có đưa cho chị T các giấy tờ để làm tin cho việc vay tiền nhưng không có đăng ký thế chấp, gồm: 01 bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70A-151.36 và 01 bản photo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) diện tích 11.813,5 m², tại thửa đất số 32, tờ bản đồ số 78, tọa lạc tại ấp F, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh đều do anh Nguyễn Thanh L đứng tên. Tuy nhiên, sau đó, anh L mượn lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên để đi đăng kiểm và không đưa lại cho chị T, còn bản chính GCNQSDĐ trên, anh L cũng không đưa cho chị T.

Đến hạn trả nợ, anh L không trả được số tiền vay và tiền lãi nào, mặc dù chị T đã đòi nhiều lần. Nay chị Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền vay 800.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng từ ngày 16-10-2024 đến ngày xét xử sơ thẩm là 40.282.000 đồng (đã làm tròn số). Tổng cộng là 840.282.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập họp lệ và tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Nguyễn Thanh L nhưng anh Nguyễn Thanh L vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần mà vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh Nguyễn Thanh L. Buộc anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền vay 800.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất 1,66%/tháng từ ngày 16-10-2024 đến khi giải quyết xong vụ án; về án phí: Anh Nguyễn Thanh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị T vắng mặt nhưng có người đại diện hợp pháp chị Đỗ Thị Thúy M vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Thanh L đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình

vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về việc yêu cầu anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền vay 800.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng từ ngày 16-10-2024 đến ngày xét xử sơ thẩm là 40.282.000 đồng (đã làm tròn số). Tổng cộng là 840.282.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về chứng cứ: Tại Giấy nhận nợ ngày 16-10-2024 (BL số 47), có nội dung anh Nguyễn Thanh L có vay của chị Nguyễn Thị T số tiền 800.000.000 đồng, thời hạn vay 03 ngày, lãi suất 3%/tháng, mục đích vay để đáo hạn Ngân hàng, thế chấp xe ô tô biển số 70A-151.36 và GCNQSDĐ diện tích 11.813,5 m², tại thửa đất số 32, tờ bản đồ số 78, tọa lạc tại ấp F, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh đều do anh Nguyễn Thanh L đứng tên. Tại mục người nhận nợ trong Giấy nhận nợ trên có chữ ký và chữ viết, ghi họ tên Nguyễn Thanh L.

[2.2] Chứng cứ trên phù hợp với lời khai của chị T. Quá trình giải quyết vụ án, anh L không đến Tòa án làm việc và không cung cấp chứng cứ trả tiền vay và tiền lãi nên chị T yêu cầu anh L trả số tiền vay 800.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,66%/tháng từ ngày 16-10-2024 đến ngày xét xử sơ thẩm là 40.282.000 đồng. Tổng cộng là 840.282.000 đồng là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Đối với nội dung anh L thế chấp 01 xe ô tô biển số 70A-151.36 và GCNQSDĐ diện tích 11.813,5 m², tại thửa đất số 32, tờ bản đồ số 78, tọa lạc tại ấp F, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Do hai bên chưa đăng ký thế chấp tài sản trên tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và trong vụ án này chị T chỉ yêu cầu anh L trả tiền vay và tiền lãi, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết nội dung trên.

[3] Từ những phân tích và chứng cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh L. Buộc anh L có nghĩa vụ trả cho chị T số tiền vay 800.000.000 đồng và tiền lãi 40.282.000 đồng. Tổng cộng là 840.282.000 đồng.

[4] Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2024/QĐ-BPKCTT, ngày 21-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục có hiệu lực cho đến khi có quyết định khác thay thế.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[6.1] Anh L phải chịu 37.208.000 đồng (36.000.000 đồng + (40.282.000 đồng X 3%) án phí dân sự sơ thẩm.

[6.2] Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 18.126.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh Nguyễn Thanh L.

1.1. Buộc anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền vay 800.000.000 đồng (tám trăm triệu đồng) và tiền lãi 40.282.000 đồng (bốn mươi triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn đồng). Tổng cộng là 840.282.000 đồng (tám trăm bốn mươi triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn đồng).

1.2. Kể từ ngày 18-01-2024 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Thanh L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức **lãi suất 1,66%/tháng**.

2. Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2024/QĐ-BPKCTT, ngày 21-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục có hiệu lực cho đến khi có quyết định khác thay thế.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Anh Nguyễn Thanh L phải chịu 37.208.000 đồng (ba mươi bảy triệu, hai trăm lẻ tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T 18.126.000 đồng (mười tám triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006872, ngày 05-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC.THADS huyện Tân Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đức Dũng